

UBND TỈNH HUNG YÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 550 /STP-VBQPPL
V/v tham gia ý kiến dự thảo Quyết định
ban hành tiêu chí và quy trình đánh giá,
phân loại, thẩm định công nhận thôn,
tổ dân phố, xã, phường, thị trấn liên quan
đến ma túy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Hưng Yên, ngày 10 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Công an tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Công văn số 1644/CAT-PC04-PV01 ngày 04/5/2024 của Công an tỉnh (*Cơ quan soạn thảo*) về việc đề nghị phối hợp tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định ban hành tiêu chí và quy trình đánh giá, phân loại, thẩm định công nhận thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (*viết tắt là dự thảo Quyết định*). Sau khi nghiên cứu dự thảo Quyết định, Sở Tư pháp có một số ý kiến góp ý như sau:

I. VỀ HÌNH THỨC, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Nội dung Quyết định của UBND tỉnh ban hành tiêu chí và quy trình đánh giá, phân loại, thẩm định công nhận thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên có chứa các quy phạm pháp luật (*Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng lặp đi lặp lại nhiều lần đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi cả nước hoặc đơn vị hành chính nhất định ...*). Theo quy định tại Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015 “*Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản có chứa quy phạm pháp luật ...*”, vì vậy đề nghị Cơ quan soạn thảo xây dựng lại dự thảo Quyết định của UBND tỉnh bằng hình thức văn bản QPPL.

2. Việc xây dựng dự thảo Quyết định bằng hình thức văn bản QPPL phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020 và các Nghị định hướng dẫn thi hành, trong đó:

a) Thời hạn lấy ý kiến đối với các dự thảo văn bản QPPL (*Điều 120, Điều 129 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015*): Dự thảo văn bản QPPL phải được đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến; Cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan. Trong trường hợp lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản QPPL thì cơ quan lấy ý kiến có trách nhiệm xác định những vấn đề cần lấy ý kiến và bảo đảm ít nhất là 30 ngày kể từ ngày tổ chức lấy ý kiến để các đối tượng được lấy ý kiến góp ý vào dự thảo văn bản; Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong

thời hạn **10** ngày kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản.

b) Thời hạn gửi thẩm định đối với các dự thảo văn bản QPPL (*khoản 36 và khoản 40 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015*: Chậm nhất là **25** ngày trước ngày UBND tỉnh họp, cơ quan chủ trì soạn thảo phải gửi hồ sơ dự thảo văn bản QPPL đến Sở Tư pháp để thẩm định; Sở Tư pháp tổ chức thẩm định dự thảo văn bản QPPL, đồng thời gửi Báo cáo thẩm định đến cơ quan chủ trì soạn thảo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày Sở Tư pháp nhận đủ hồ sơ gửi thẩm định.

II. VỀ NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Đề nghị Cơ quan soạn thảo xây dựng lại dự thảo Quyết định theo mẫu số 19 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

2. Về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định: Tại khoản 1.2 Mục III Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 27/02/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “*Chuyển hóa, xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên không có ma túy, giai đoạn 2023 -2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện thí điểm chuyển hóa, xây dựng địa bàn huyện Kim Động không có ma túy*” năm 2024, giao Công an tỉnh chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành tiêu chí và quy trình về đánh giá, phân loại, thẩm định xã, phường thị trấn không có ma túy. Tuy nhiên, tại dự thảo Quyết định quy định thêm nội dung tiêu chí, quy trình, đánh giá, phân loại, thẩm định đối với thôn, tổ dân phố. Do đó, đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét lại về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định.

3. Đối với các nội dung quy định về phân loại xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy loại I, II, III đã được quy định cụ thể tại Quyết định số 3122/2010/QĐ-BCA ngày 09/08/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành tiêu chí phân loại và mức độ hỗ trợ kinh phí cho xã, phường, thị trấn trọng điểm về tệ nạn ma túy trong chương trình mục quốc gia về phòng chống ma túy. Đồng thời, tại Quyết định số 3122/2010/QĐ-BCA không giao UBND tỉnh quy định về các tiêu chí phân loại xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy loại I, II, III, do đó đề nghị Cơ quan soạn thảo không quy định lại nội dung này trong dự thảo Quyết định.

4. Đối với điều khoản về giải thích từ ngữ: Đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát lại, chỉ để lại những từ ngữ cần giải thích nếu như những từ ngữ đó chưa được giải thích tại các văn bản của Cơ quan nhà nước cấp trên. Đối với những từ ngữ đã được giải thích cụ thể tại các văn bản QPPL của các Cơ quan nhà nước cấp trên đề nghị hiểu theo nghĩa đã được quy định tại các văn bản đó và không quy định lại

trong dự thảo Quyết định.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định, trân trọng gửi Công an tỉnh tham khảo, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc STP (để b/c);
- Lưu: VT, VBQPPL^M.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thế Tiệm